

Bản án số: 113/2020/HS-ST
Ngày 30-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Đồng.
+ *Hội thẩm Tòa án nhân dân:* Ông Thái Quang Định và bà Nguyễn Thị Xuân.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Thị Tô Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Tâm, chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2020/TLST- HS ngày 13 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2020/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H (Tên gọi khác không có), sinh ngày 26 tháng 5 năm 1980; nơi cư trú: khu Lạc Thanh, phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh 1952; vợ Nguyễn Thị Kim D (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2013; tiền án: Ngày 03-6-2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xử phạt 07 (Bảy) năm tù, về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tại bản án hình sự sơ thẩm số 65/2020/HSST; tiền sự: không có; bị cáo bị bắt quả tang ngày 29-7-2020, hiện đang tại ngoại, vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người chứng kiến:

+ Anh Hà Văn H, sinh năm 1978; nơi cư trú: khu 3, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên tòa.

+ Anh Phạm Văn O, sinh năm 1976; nơi cư trú: khu Lạc Thanh, phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên tòa.

+ Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1976; nơi cư trú: khu Hợp Thành, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 20-7-2020, do nhu cầu sử dụng ma túy Nguyễn Văn H từ nhà bắt xe ôm của 01 người đàn ông không quen biết đi ngã ba Đông Sơn thuộc huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng để mua ma túy. Đến nơi Hà xuống xe và gặp 01 người đàn ông đang đứng ở lề đường, H nói mua 2.000.000^d (Hai triệu đồng) ma túy “trắng”, người này đồng ý, H đưa cho người này tiền, người này cầm tiền và đi vào 01 ngõ nhỏ gần đó, khoảng 5 phút sau quay lại rồi đưa cho H 01 túi nilon chứa ma túy. Hà cầm rồi bắt xe ôm quay về nhà. Ngày 23-7-2020 do bị bệnh AIDS giai đoạn cuối cơ thể mệt mỏi và suy kiệt nên Hà đến Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển để điều trị. Khi đi H mang theo toàn bộ số ma túy mua được đến viện để sử dụng dần. Đến ngày 29-7-2020 H đã sử dụng 02 gói ma túy. Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, tại Khoa bệnh nhiệt đới, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển thuộc phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, H bị Công an kiểm tra phát hiện thu giữ: Tại túi áo phía trước bên phải của H 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 5x5cm bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục (ký hiệu M9) và 08 gói giấy nhỏ có màu sắc khác nhau bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục.

Tại Bản kết luận giám định số 1052/KLGD ngày 04-8-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật ký hiệu từ M1 đến M9 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng 2,506 gam. (Hai phẩy năm trăm linh sáu gam).

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 29-7-2020, tại Khoa bệnh nhiệt đới Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển thuộc phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Nguyễn Văn H bị bắt quả tang khi đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 2,506 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng.

Tại Cáo trạng số: 107/CT - VKSUB ngày 12/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố Nguyễn Văn H về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Người chứng kiến anh Hà Văn H, anh Phạm Văn O và anh Nguyễn Mạnh H đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng cũng có lời khai thể hiện việc chứng kiến Công an thành phố Uông Bí kiểm tra, thu giữ ma túy của Nguyễn Văn H.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn H theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H với mức hình phạt từ 03 (ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**, tổng hợp với hình phạt 07 (Bảy) năm tù tại bản

án hình sự sơ thẩm số: 65/2020/HSST ngày 03-6-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 10 (Mười) năm đến 10 (Mười) năm 6 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Về xử lý vật chứng, áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 1052/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tài liệu chứng cứ trong hồ sơ; về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt) nhưng toàn bộ lời khai trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai xác nhận của những người chứng kiến và nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 29-7-2020, tại Khoa bệnh nhiệt đới Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển thuộc phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Nguyễn Văn H là người đang chờ đi thi hành án phạt tù bị bắt quả tang khi cố ý tàng trữ trái phép 2,506 gam (Hai phẩy năm trăm linh sáu gam) ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, đủ yếu tố cấu thành tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính:

Bị cáo Nguyễn Văn H tàng trữ trái phép 2,506 gam (Hai phẩy năm trăm linh sáu gam) ma túy, loại Heroine, tội danh và mức hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là từ 01 (một năm) đến 5 (năm) năm tù.

Xét về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn H là người có nhân thân xấu, trong khi đang chờ đi thi hành án phạt tù lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội trong thời gian chờ đi thi hành án phạt tù tại bản án khác nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo cần có một hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo cai nghiện và sửa chữa lỗi lầm của bản thân.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000^d (Năm triệu đồng) đến 500.000.000^d (Năm trăm triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo bị bệnh AIDS hội chứng suy kiệt, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định tại phong bì số 1052/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an - Công an tỉnh Quảng Ninh, là chất cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo cơ quan điều tra chưa xác định được danh tính nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Từ nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55 và khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (Ba) năm tù về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”. Tổng hợp hình phạt tại bản án này với hình phạt 07 (Bảy) năm tù về

tội: “**Mua bán trái phép chất ma túy**” tại bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2020/HSST ngày 03-6-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 10 (Mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điều a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 1052/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh.

(Tình trạng và đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 10 năm 2020 giữa Công an thành phố Uông Bí và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt bị cáo, báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bị cáo nhận được bản án hoặc sau 15 ngày kể từ ngày niêm yết công khai bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát TP. Uông Bí ;
- Viện kiểm sát tỉnh QN;
- Công an TP. Uông Bí (03 bản);
- Chi cục THA DS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đồng